

Số: 21/2022/QĐST-DS

Ninh Hải, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST – DS ngày 18 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N. Địa chỉ: số X, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

* *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc.

* *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Lê Minh P – Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (Theo Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ/QĐ-NHNo – PC ngày 27/12/2019). Ông P ủy quyền lại cho ông Võ Xuân T – Nhân viên phòng kế hoạch kinh doanh tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2022.

Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Nguyễn N, sinh năm 1980.

+ Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1986.

+ Bà Phan Thị H, sinh năm 1990.

Cùng cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng N tổng số tiền nợ vay và lãi tính đến ngày 21/6/2022 là 94.328.308 đồng (*Chín mươi bốn triệu ba trăm hai mươi tám nghìn ba trăm linh tám đồng*) trong đó:

+ Nợ vốn gốc: 77.000.000 đồng (*Bảy mươi bảy triệu đồng*)

+ Nợ lãi trong hạn: 15.594.082 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn không trăm tám mươi hai đồng*).

+ Nợ lãi quá hạn: 1.734.226 đồng (*Một triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng*).

- Bà Nguyễn Thị H đồng ý tiếp tục trả tiền lãi P sinh theo hợp đồng tín dụng (*Sổ vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn, MSKH: 4906-047249724*) kể từ ngày 22/6/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay.

- Bà Nguyễn N, ông Nguyễn Đ và bà Phan Thị H tự nguyện liên đới cùng với bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền nợ vay, nợ lãi tính đến ngày 21/6/2022 là 94.328.308 đồng và tiền lãi P sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/6/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay.

- Bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn N, ông Nguyễn Đ và bà Phan Thị H đồng ý tiếp tục giao cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 453288 (Số vào sổ cấp GCN: H01054), do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 16/4/2008 cho hộ bà Nguyễn Thị H, thửa đất số 17, tờ bản đồ số 16-16, diện tích 45,8m², tại khu phố N, thị trấn K, huyện N để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về chi phí tố tụng: Ngân hàng N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; Ngân hàng N đã nộp đủ chi phí.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N 2.277.000 đồng (*Hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006781 ngày 17/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm